TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN TỈNH THANH HÓA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2019/QĐST-HNGĐ	*Thọ Xuân, ngày 22 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 269/2018/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn : Chị Hà Thị N, sinh năm 1992.

Địa chỉ : Thôn H, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Huy T, sinh năm 1988

Địa chỉ : Thôn H, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị N và anh Lê Huy T

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân**:** Chị Hà Thị N và anh Lê Huy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hà Thị N và anh Lê Huy T có 01 con chung là cháu Lê Hà V, sinh ngày 19/3/2016:

Chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh T cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 03 năm 2019

cho đến khi cháu Lê Hà V đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản : Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm : Chị Hà thị N và anh Lê Huy T thỏa thuận chị N chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ nhưng đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ, trả lại cho chị N 150.000đ theo biên lai thu số 0001333 ngày 12 /12/2018 của chi cục thị hành án dân sự huyện Thọ Xuân.

Anh Lê Huy T phải nộp 150.000đ án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả .

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Chị Hà Thị N và anh Lê Huy T;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân;
- UBND xã X, huyện Thọ Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đăng Tuấn